

Số: 50/NQ-HĐND

Kim Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN KHÓA XX NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 212/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1); Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1) đã được HĐND huyện phê duyệt tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 04/3/2021 do Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn quản lý dự án với các nội dung như sau:

1. Quy mô đầu tư

1.1. Quy mô đầu tư phân điều chỉnh

- Điều chỉnh bỏ hệ thống rãnh thoát nước (khu đường vòng xuyên) có tổng chiều dài 166m.

- Điều chỉnh bổ sung xây dựng hệ thống cấp nước bằng ống HDPE có tổng chiều dài khoảng 1.516m. Trong đó ống phân phối có đường kính D110; ống dịch vụ có đường kính D63. Đoạn qua đường được lồng trong ống thép.

- Điều chỉnh bổ sung xây dựng 1000m đường dây trung thế 22kV và 02 trạm biến áp công suất khoảng 320kVA cấp điện cho khu hạ tầng dân cư của dự án. Cột sử dụng cột bê tông ly tâm.

- Dây dẫn hạ thế sử dụng dây cáp vặn xoắn có chiều dài khoảng 1.300m treo trên cột bê tông ly tâm.

1.2. Quy mô đầu tư sau điều chỉnh

1.2.1. Phần đường giao thông nội bộ

- Hệ thống đường giao thông nội bộ bao gồm 9 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 1.175,5m cụ như sau:

+ Tuyến A1 : B = 24,5m (6,0 + 12,5 + 6,0) chiều dài tuyến khoảng 83,0 m.

+ Tuyến A : B = 24,5m(6,0 + 12,5 + 6,0) chiều dài tuyến khoảng 303,4 m.

+ Tuyến B1 : B = 13,0m(3,0 + 7,0 + 3,0) chiều dài tuyến khoảng 181,1 m.

+ Tuyến B2 : B = 13,0m(3,0 + 7,0 + 3,0) chiều dài tuyến khoảng 207,4 m.

+ Tuyến C : B = 13,0m(3,0 + 7,0 + 3,0) chiều dài tuyến khoảng 67,8 m.

+ Tuyến D1 : B = 7,0m(0,75 + 5,50 + 0,75) chiều dài tuyến khoảng 101,6 m.

+ Tuyến D2 : B = 7,0m(0,75 + 5,50 + 0,75) chiều dài tuyến khoảng 101,6 m.

+ Tuyến E : B = 7,0m(0,75 + 5,50 + 0,75) chiều dài tuyến khoảng 101,6 m.

+ Tuyến F : B = 7,0m(0,75 + 5,50 + 0,75) chiều dài tuyến khoảng 28,0 m.

- Quy mô mặt cắt ngang đối với các tuyến như sau.

+ Tuyến A, A1 : $B_{\text{mặt BTXM}} = 12,5\text{m}$; $B_{\text{lề trái}} = 6,0\text{m}$; $B_{\text{lề phải}} = 6,0\text{m}$

+ Tuyến B1, B2, C : $B_{\text{mặt BTXM}} = 7,0\text{m}$; $B_{\text{lề trái}} = 3,0\text{m}$; $B_{\text{lề phải}} = 3,0\text{m}$;

+ Tuyến D1, D2, E, F : $B_{\text{mặt BTXM}} = 5,5\text{m}$; $B_{\text{lề trái}} = 0,75\text{m}$; $B_{\text{lề phải}} = 0,75\text{m}$.

- Kết cấu bo vỉa: Sản xuất, lắp dựng bo vỉa BTXM.

1.2.2. Phần rãnh thoát nước

Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước cho khu đấu giá với tổng chiều dài khoảng 778m; trong đó rãnh thoát nước B600 có tổng chiều dài khoảng 732m và cống tròn qua đường có chiều dài khoảng 46m.

1.2.3. Hệ thống cấp nước

Xây dựng hệ thống cấp nước bằng ống HDPE có tổng chiều dài khoảng 1.516m. Trong đó ống phân phối có đường kính D110; ống dịch vụ có đường kính D63. Đoạn qua đường được lồng trong ống thép.

1.2.4. Hệ thống cấp điện

- Xây dựng 1000m đường dây trung thế 22kV và 02 trạm biến áp công suất khoảng 320kVA cấp điện cho khu hạ tầng dân cư của dự án. Cột sử dụng cột bê tông ly tâm.

- Dây dẫn hạ thế sử dụng dây cáp vặn xoắn có chiều dài khoảng 1.300m treo trên cột bê tông ly tâm.

2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 32.000.000.000 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ đồng chẵn./..)

3. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách huyện (từ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất (nguồn vốn giải phóng mặt bằng + xây dựng cơ sở hạ tầng)).

4. Thời gian thực hiện dự án sau điều chỉnh: Năm 2022-2023

5. Tiến độ thực hiện sau điều chỉnh

- Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: Quý III/2022.

- Lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công: Quý III - IV/2022.

- Lựa chọn nhà thầu thi công: Quý IV/2022.

- Thi công xây dựng công trình: Quý IV/2022 - năm 2023.

6. Các nội dung khác: Thực hiện tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Sơn về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định pháp luật.

b) Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và các cơ quan đơn vị có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1) trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và pháp luật liên quan. Đồng thời tổ chức thực hiện dự án theo hạn mức vốn được bố trí, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Kim Sơn khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban ngành của huyện;
- ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- VP: Huyện ủy, HĐND&UBND huyện;
- Trung tâm VHTT&TT huyện;
- Lưu VT.



Đình Việt Dũng